

Phụ lục VI
Appendix VI

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

(Ban hành kèm theo Quyết định số 21/QĐ-SGDVN ngày 21/12/2021 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam về Quy chế Công bố thông tin tại Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam)

(Issued with the Decision No. 21/QĐ-SGDVN on 21 December 2021 of the CEO of Vietnam Exchange on the Information Disclosure Regulation of Vietnam Exchange)

CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN VIETCAP
VIETCAP SECURITIES JSC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Số: ~~728~~./2025/CV.Vietcap
No.: ~~728~~./2025/CV.Vietcap

TPHCM, ngày ~~17~~ tháng ~~12~~ năm 2025
HCMC, December ~~17~~, 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/ Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/ Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh
To: Vietnam Exchange/ Hanoi Stock Exchange/ Hochiminh Stock Exchange

1. Tên tổ chức/Name of organization: Công ty Cổ Phần Chứng Khoán Vietcap/
Vietcap Securities Joint Stock Company

- Mã chứng khoán/Mã thành viên/ Stock code/ Broker code: VCI

- Địa chỉ/Address: Lầu 15, Tháp tài chính Bitexco, số 02 Hải Triều, Phường Sài Gòn, TPHCM, Việt Nam/ Floor 15, Bitexco Financial Tower, 02 Hai Trieu, Sai Gon Ward, HCMC.

- Điện thoại liên hệ/Tel.: 028-3914 3588

Fax: 028-3914 3209

- E-mail: congbothongtin@vietcap.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố/Contents of disclosure:

Nghị quyết HĐQT về việc thông qua kết quả chào bán cổ phiếu riêng lẻ/ Resolution of the Board of Directors regarding the approval of the private placement results.



(Đối với trường hợp đính chính hoặc thay thế thông tin đã công bố cần giải trình rõ nguyên nhân đính chính hoặc thay thế)/*In case of correction or replacement of previously disclosed information, explanation is needed*

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 17/12/2025 tại đường dẫn <http://www.vietcap.com.vn/> /*This information was published on the Company's website on December 17, 2025, as in the link http://www.vietcap.com.vn*

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/*We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.*

Tài liệu đính kèm/Attached documents:

Tài liệu liên quan đến nội dung thông tin công bố/*Documents on disclosed information.*

- NQ HĐQT/ *BOD Resolution.*

Đại diện tổ chức

Organization representative

Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT

Legal representative/ Person authorized to disclose information 

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

(*Signature, full name, position, and seal*)



BÙI VŨ HOÀNG TUYÊN
Luật Sư Trưởng



NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VIETCAP

(Về việc: Thông qua kết quả chào bán cổ phiếu riêng lẻ)

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap ("Công ty");
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") bất thường năm 2025 số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ.BT.VIETCAP ngày 07/11/2025 thông qua phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ;
- Nghị quyết Hội đồng quản trị ("HĐQT") số 32/2025/NQ-HĐQT.Vietcap ngày 14/11/2025 thông qua việc triển khai phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ và Nghị quyết HĐQT số 33/2025/NQ-HĐQT.Vietcap ngày 14/11/2025 thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ;
- Văn bản số 8545/UBCK-QLKD ngày 08/12/2025 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ của CTCP Chứng khoán Vietcap;
- Nghị quyết HĐQT số 39/2025/NQ-HĐQT.Vietcap ngày 09/12/2025 thông qua thời gian phân phối cổ phiếu riêng lẻ cho các nhà đầu tư;
- Thông báo của Công ty số 706/2025/CV.Vietcap ngày 09/12/2025 về việc nộp tiền mua cổ phiếu phát hành riêng lẻ của CTCP Chứng khoán Vietcap;
- Nghị quyết HĐQT số 40/2025/NQ-HĐQT.Vietcap ngày 16/12/2025 về việc gia hạn thời gian phân phối và tiếp tục phân phối số lượng cổ phiếu chào bán riêng lẻ chưa được đăng ký mua hết;
- Căn cứ biên bản họp HĐQT số 41/2025/BB-HĐQT.VIETCAP ngày 17/12/2025.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua kết quả chào bán cổ phiếu riêng lẻ năm 2025 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap:

Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 127.500.000 cổ phiếu, tương ứng 100,00% tổng số cổ phiếu chào bán, trong đó:



- Nhà đầu tư trong nước: 88.884.300 cổ phiếu;
- Nhà đầu tư nước ngoài: 38.615.700 cổ phiếu;
- Ngày kết thúc đợt chào bán: 16/12/2025;
- Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán: 3.952.500.000.000 đồng;
- Thời gian hạn chế chuyển nhượng: 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán (ngày kết thúc việc thu tiền mua chứng khoán được chào bán từ các nhà đầu tư), trừ trường hợp chuyển nhượng giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp hoặc thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật;
- Tổng số cổ phiếu lưu hành sau đợt chào bán riêng lẻ: 850.100.000 cổ phiếu;
- Danh sách Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp đã mua cổ phiếu chào bán riêng lẻ năm 2025 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap: chi tiết tại Phụ lục đính kèm Nghị quyết này.

Điều 2: Thông qua việc tăng vốn điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap sau khi chào bán cổ phiếu riêng lẻ năm 2025

- Tăng vốn điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap từ 7.226.000.000.000 đồng (Bảy nghìn hai trăm hai mươi sáu tỷ đồng) lên thành 8.501.000.000.000 đồng (Tám nghìn năm trăm lẻ một tỷ đồng);
- Số lượng cổ phiếu sau khi tăng vốn: 850.100.000 cổ phần;
- Hình thức tăng vốn điều lệ: phát hành thêm 127.500.000 cổ phiếu riêng lẻ của Công ty.

Điều 3: Thông qua việc sửa đổi khoản 1, Điều 7 Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap về vốn điều lệ như sau:

"1. Vốn điều lệ của Công ty là 8.501.000.000.000 đồng (Tám nghìn, năm trăm lẻ một tỷ đồng).

Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 850.100.000 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần."

Điều 4: Giao quyền cho Tổng Giám đốc Công ty thực hiện các thủ tục cần thiết, ký các văn bản, tài liệu, chứng từ liên quan đến việc: (i) thông qua kết quả chào bán cổ phiếu riêng lẻ, báo cáo kết quả chào bán; tăng vốn điều lệ, sửa đổi điều lệ và thay đổi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap; đăng ký lưu ký bổ sung và niêm yết bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm; (ii) ký các văn bản, chứng từ cần thiết để triển khai thực hiện tăng vốn điều lệ, sửa đổi điều lệ và thay đổi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap như đã nêu trên theo đúng quy định pháp luật.

Điều 5: Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, các phòng ban liên quan của Công ty có nghĩa vụ thi hành Nghị quyết này.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN THANH PHƯƠNG

PHỤ LỤC: DANH SÁCH NHÀ ĐẦU TƯ THAM GIA MUA CỔ PHIẾU CHÀO BÁN RIÊNG LẺ

STT	Tên nhà đầu tư	Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc tài liệu tương đương khác/ CMND/ Thẻ căn cước công dân/ Hộ chiếu	Đối tượng		Số lượng cổ phiếu sở hữu đợt chào bán	Số lượng cổ phiếu được phân phối	Tổng số cổ phiếu sở hữu sau đợt chào bán	Tỷ lệ sở hữu sau đợt chào bán (%)
			Nhà đầu tư chiến lược/ Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư nước ngoài/ Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ/ Nhà đầu tư trong nước				
1	DARASOL INVESTMENTS LIMITED		Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư nước ngoài	0	12.200.000	12.200.000	1,44%
2	CÔNG TY TNHH MANULIFE (VIỆT NAM)		Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	6.708.580	5.850.000	12.558.580	1,48%
3	CÔNG TY TNHH MANULIFE (VIỆT NAM)		Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư nước ngoài	138.000	150.000	288.000	0,03%
4	CÔNG TY TNHH BẢO HIỂM NHÂN THỌ PRUDENTIAL VIỆT NAM		Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	5.300.000	3.000.000	8.300.000	0,98%
5	EASTSPRING INVESTMENTS		Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư nước ngoài	660.000	300.000	960.000	0,11%
6	SAMSUNG VIETNAM SECURITIES MASTER INVESTMENT TRUST [EQUITY]		Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư nước ngoài	750.000	500.000	1.250.000	0,15%
7	VIETNAM ENTERPRISE INVESTMENTS LIMITED		Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư nước ngoài	8.780.100	3.000.000	11.780.100	1,39%
8	HANOI INVESTMENTS HOLDINGS LIMITED		Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư nước ngoài	8.000.000	3.500.000	11.500.000	1,35%
9	DC DEVELOPING MARKETS STRATEGIES PUBLIC LIMITED COMPANY		Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư nước ngoài	5.000.000	3.000.000	8.000.000	0,94%
10	CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN QUẢN LÝ QUỸ ACB		Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	0	2.500.000	2.500.000	0,29%
11	NANJIA CAPITAL MASTER FUND LIMITED		Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư nước ngoài	0	1.703.200	1.703.200	0,20%

12	CLAIRE JULIET CECILIA BARNES		Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư nước ngoài	0	5.600.000	5.600.000	0,66%
13	Huỳnh Ngọc Thương		Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	6.520.052	350.000	6.870.052	0,81%
14	Nguyễn Tấn Minh		Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	6.093.000	11.500.000	17.593.000	2,07%
15	Lê Danh Tài		Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	6.500.000	11.500.000	18.000.000	2,12%
16	Phạm Quang Hưng		Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	0	193.500	193.500	0,02%
17	SAMRESH KUMAR		Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư nước ngoài	0	312.500	312.500	0,04%
18	Nguyễn Yến Linh		Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	6.833.990	3.587.130	10.421.120	1,23%
19	Michel Tosto		Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư nước ngoài	262.805	300.000	562.805	0,07%
20	QUỸ ĐẦU TƯ CỔ PHIẾU TĂNG TRƯỞNG RED THREE		Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	0	483.870	483.870	0,06%
21	Thái Quang Huy		Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	0	468.800	468.800	0,06%
22	Trần Thị Thu Huyền		Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	2.045.000	1.562.500	3.607.500	0,42%
23	Châu Ngọc Giang Thanh		Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	185	100.000	100.185	0,01%
24	Nguyễn Thị Phương Mai		Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	0	468.800	468.800	0,06%
25	Phạm Quang Vũ		Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	0	161.300	161.300	0,02%
26	Nguyễn Thiên Trúc		Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	100.000	200.000	300.000	0,04%
27	Võ Thành Lâm		Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	0	206.300	206.300	0,02%
28	Dương Ngọc Dũng		Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	235.000	468.800	703.800	0,08%

29	Lê Ngọc Phúc			Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	700.000	1.000.000	1.700.000	0,20%
30	Nguyễn Thảo Vy			Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	72.662	354.000	426.662	0,05%
31	Nguyễn Thị Giáng Quỳnh			Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	65.000	312.500	377.500	0,04%
32	Nguyễn Hoàng Thành			Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	30.000	175.000	205.000	0,02%
33	Nguyễn Minh Quý			Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	90.016	137.700	227.716	0,03%
34	ACM GLOBAL FUND VCC			Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư nước ngoài	8.500.000	7.250.000	15.750.000	1,85%
35	Trịnh Thanh Mai			Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	1.597.594	500.000	2.097.594	0,25%
36	Huỳnh Thị Kiều Trang			Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	11.000	161.300	172.300	0,02%
37	Đào Duy Tường			Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	0	468.800	468.800	0,06%
38	Trương Thị Mười			Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	380.000	350.000	730.000	0,09%
39	Nguyễn Sĩ Triều Nguyễn			Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	36.000	100.000	136.000	0,02%
40	Phạm Mỹ Hương			Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	930.000	850.000	1.780.000	0,21%
41	Nguyễn Thị Hoài Thương			Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	0	160.000	160.000	0,02%
42	Nguyễn Văn Thứ			Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	0	156.700	156.700	0,02%
43	VINCENT HUA			Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư nước ngoài	1.090.000	800.000	1.890.000	0,22%
44	Văn Ngọc Lê			Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	220.000	200.000	420.000	0,05%
45	Lâm Bình Thành			Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	2.000	7.007.300	7.009.300	0,82%

46	Nguyễn Thị Hải Châu			Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	0	3.000.000	3.000.000	0,35%
47	Trần Thị Thủy			Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	0	4.020.000	4.020.000	0,47%
48	Huỳnh Thị Ánh Nguyệt			Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	0	3.580.000	3.580.000	0,42%
49	Huỳnh Xuân Lâm			Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	2.400.000	2.620.000	5.020.000	0,59%
50	Đỗ Hoàng Thuận			Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	2.770.000	2.160.000	4.930.000	0,58%
51	Lê Văn Bình			Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	0	3.500.000	3.500.000	0,41%
52	Lê Đào Phương Trang			Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	8.118.776	2.830.000	10.948.776	1,29%
53	Nguyễn Huỳnh Giao			Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	3.500.000	2.320.000	5.820.000	0,68%
54	Trần Thanh Tân			Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	3.800.000	1.850.000	5.650.000	0,66%
55	Nguyễn Thành Tấn			Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	4.330.000	2.250.000	6.580.000	0,77%
56	Phạm Ngọc Hải Yến			Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	2.800.000	2.590.000	5.390.000	0,63%
57	Phạm Thị Thảo Nguyễn			Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	10.592.066	1.330.000	11.922.066	1,40%
58	Nguyễn Hồng Sơn			Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	1.000	100.000	101.000	0,01%
59	Trần Thanh Hòa			Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	0	1.500.000	1.500.000	0,18%
60	Trần Thị Phước Thảo			Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	0	200.000	200.000	0,02%
61	Mai Trọng Trường			Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	0	500.000	500.000	0,06%

(*) Tính trên số lượng cổ phiếu lưu hành sau đợt chào bán